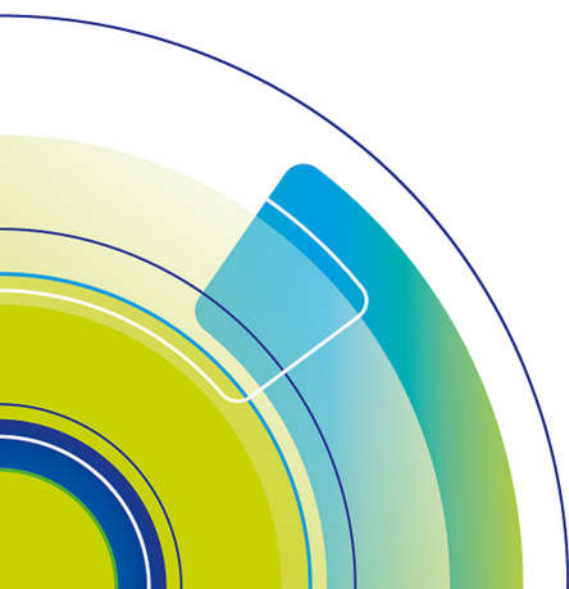




Tổng quan thị trường

Tháng 11-2022





VN-Index

1.048,42

+20,48 (+1,99%)

KLGD: 706,3 triệu cp

GTGD: 11.651 tỷ đồng

Top 3 ảnh hưởng tăng giá

Mã	Giá Thay Đổi	Tác Động Index
VIC	+25.6%	+13.6 đ
VHM	+21.1%	+10.4 đ
VCB	+10.2%	+8.9 đ

Top 3 ảnh hưởng giảm giá

Mã	Giá Thay Đổi	Tác Động Index
NVL	-66.6%	-22.9 đ
PDR	-68.8%	-5.1 đ
EIB	-40.5%	-4.7 đ

HNX-Index

208,79

-1,64 (-0,78%)

KLGD: 74,4 triệu cp

GTGD: 912 tỷ đồng

Top 3 ảnh hưởng tăng giá

Mã	Giá Thay Đổi	Tác Động Index
NVB	+22.3%	+2.6 đ
CEO	+34.8%	+1.5 đ
SHS	+14.3%	+1.3 đ

Top 3 ảnh hưởng giảm giá

Mã	Giá Thay Đổi	Tác Động Index
IDC	-18.6%	-3.3 đ
KSF	-6.3%	-1.0 đ
VC3	-20.8%	-0.6 đ

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Tiếp tục đà sụt giảm từ tháng 9 do nỗi lo suy thoái toàn cầu, lãi suất trong nước gia tăng cùng các vấn đề liên quan đến trái phiếu doanh nghiệp, VN-Index giảm về vùng 870 điểm trong nửa đầu tháng 11 trước khi phục hồi mạnh trở lại. Kết thúc tháng 11, VN-Index tăng 1,99% lên mức 1.048,42 điểm với giá trị giao dịch trung bình ngày đi ngang tại 11.6 nghìn tỷ đồng, nhưng thấp hơn mức 13,4 nghìn tỷ đồng trong tháng 9, 22,3 nghìn tỷ đồng trong tháng 4 hay 32 nghìn tỷ đồng trong tháng 11. VIC (+25.6%) hỗ trợ mạnh mẽ nhất cùng với VHM, VCB, BID, MSN và HPG. Các nhóm ngành tái chính ngân hàng, bất động sản, thực phẩm, năng lượng và may mặc cũng đều hồi phục tốt. Ở chiều ngược lại, NVL (-66.6%) kéo thị trường giảm mạnh nhất cùng với PDR, EIB, MWG, DGC và HPX. Trong khi đó, khối ngoại mua ròng trở lại với giá trị ròng 15.974 tỷ đồng, cao hơn cả thời điểm đáy Covid-19. Trong đó, VHM được mua vào mạnh nhất với giá trị ròng 1.726 tỷ đồng cùng với STB, KDH, HPG và SSI.

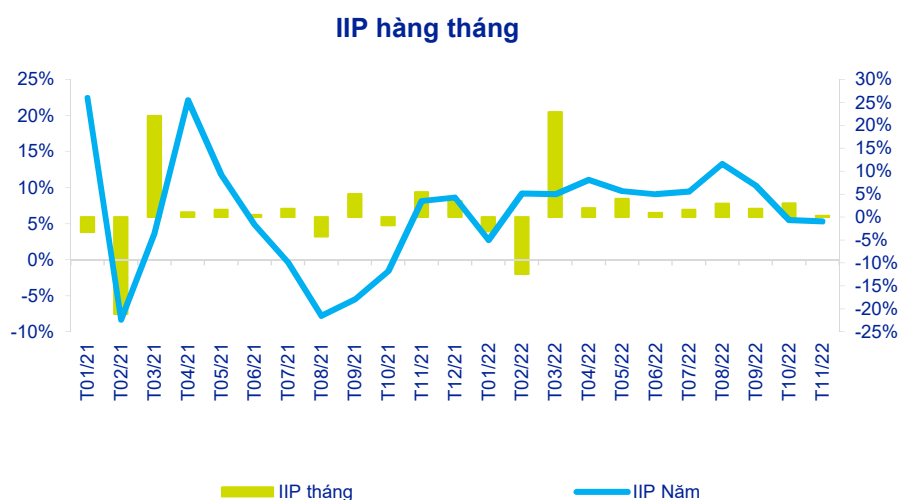
Nhìn chung, mặc cho đà phục hồi, tâm lý nhà đầu tư vẫn còn khá tiêu cực với 242 mã giảm và 160 mã tăng. Ngoài ra, thanh khoản thị trường chưa cải thiện nhiều trong khi khối ngoại mua ròng kỷ lục. Trong những phiên giao dịch đầu tháng 12, VN-Index tiếp tục đà tăng mạnh lên sát ngưỡng 1100 điểm. Do đó, nhà đầu tư nên quan sát diễn biến tại vùng 1120 điểm khi mà các nhịp điều chỉnh có thể sẽ cần thiết trước khi hình thành xu hướng rõ ràng hơn với ngưỡng hỗ trợ tại 1020 điểm.

Phan Việt Hưng

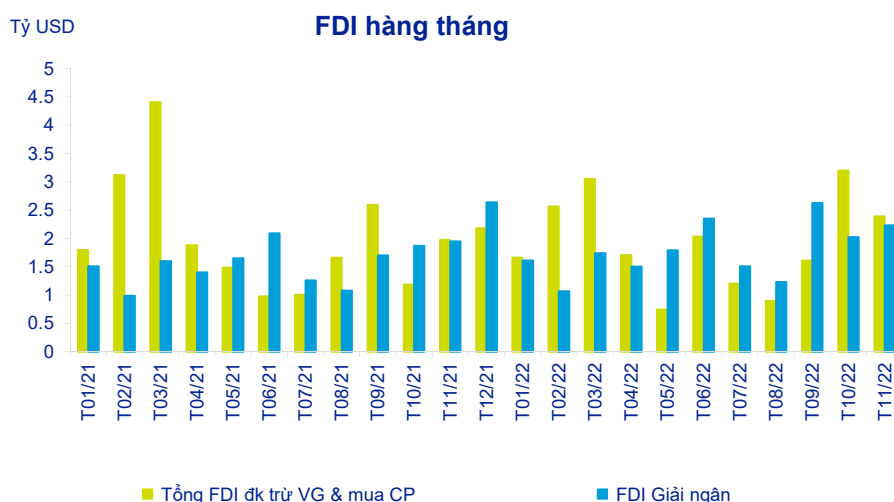
hungpv@acbs.com.vn

Tình hình vĩ mô trong tháng 11

Hoạt động sản xuất công nghiệp tiếp tục ghi nhận mức tăng trưởng dương nhưng đã tăng suy giảm, trong đó IIP ghi nhận mức tăng trưởng tích cực 5,3% n/n trong T11/22 và 8,6% n/n trong 11T2022 (sv. 5,5% n/n trong T10/22, +8,2% n/n trong T11/21 và +3,6% n/n trong 11T21). Ngoài ra, chỉ số PMI giảm xuống mức 47,4, PMI giảm xuống vùng thu hẹp lần đầu tiên kể từ T10/2021 khi những biện pháp giãn cách xã hội chặt chẽ được áp dụng. Theo báo cáo của PMI, lĩnh vực sản xuất của Việt Nam tiếp tục ghi nhận những dấu hiệu tăng trưởng chậm lại khi đơn đặt hàng mới, xuất khẩu, sản lượng, việc làm và hoạt động mua bán đều tăng trưởng chậm lại, nguyên nhân là do kinh tế toàn cầu suy yếu và suy giảm niềm tin kinh doanh.

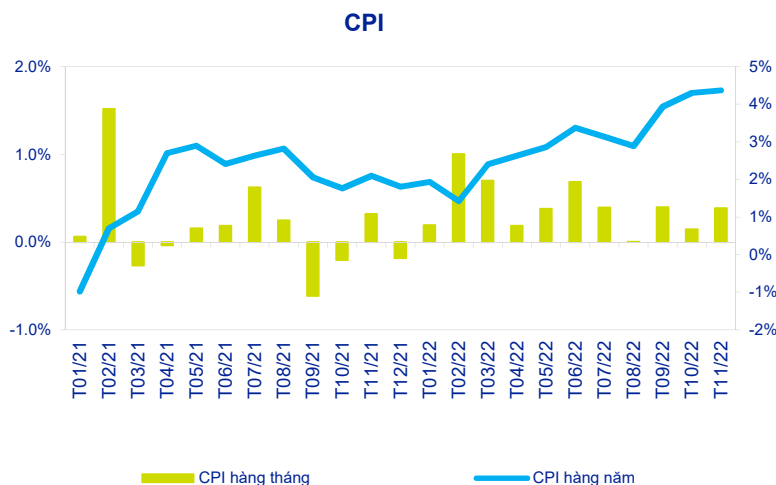


Vốn FDI giải ngân vẫn tăng mạnh trong 11T2022 (+15,1% n/n sv. -0,6% n/n trong 11T21) chủ yếu nhờ các biện pháp kiểm dịch và giãn cách xã hội được nới lỏng, và các hoạt động sản xuất công nghiệp hồi phục và tăng trưởng. Vốn FDI đăng ký hồi phục trong T11/2022, ghi nhận tăng 21,2% n/n đạt 2,4 tỷ USD, nhưng trong 11T2022 vẫn giảm 7,2% n/n (sv. +11,0% n/n trong 11T21), chúng tôi duy trì quan điểm lạc quan rằng dòng vốn FDI trong tương lai sẽ vẫn mạnh do Việt Nam vẫn là một điểm đến đầu tư hấp dẫn bất chấp những bất ổn kinh tế - vĩ mô gần đây.



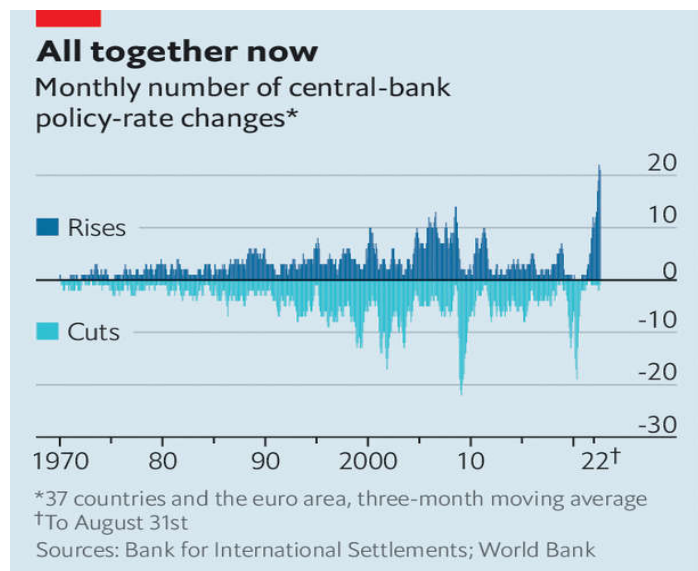
Cuối cùng nhưng không kém phần quan trọng, chỉ số CPI T11/2022 tăng 0,39% t/t và 4,37% n/n, hơi cao một chút do giá xăng dầu và giá thuê nhà tăng, nhưng lạm phát trung

Chỉ số 11T2022 chỉ tăng khoảng 3,02% so với trung bình cùng kỳ và vẫn thấp hơn nhiều so với mục tiêu của chính phủ là 4%.

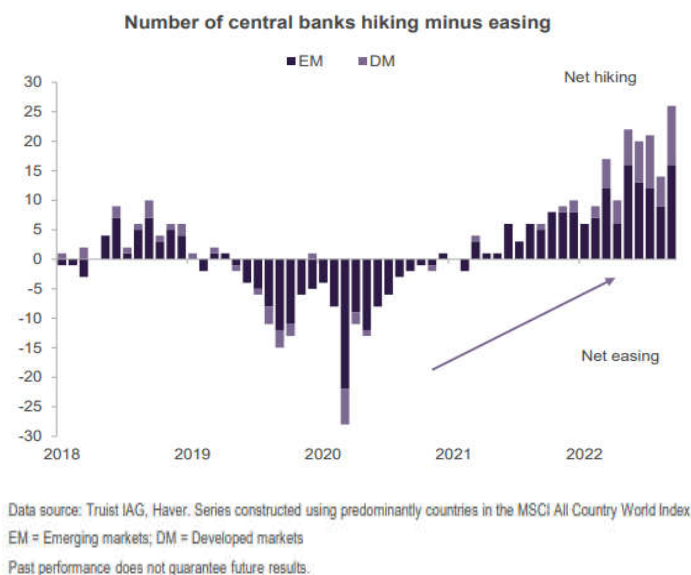


Một số rủi ro có thể gây ảnh hưởng đến triển vọng tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam trong tháng sắp tới của năm 2022 và năm 2023, bao gồm:

- (1) FED và các NHTW lớn đều sẽ tiếp tục tăng lãi suất để kiểm chế lạm phát vốn vẫn duy trì ở mức cao. Việc tăng lãi suất dự kiến sẽ tiếp tục trong suốt năm 2022 khi hơn 16 ngân hàng trung ương lớn trên thế giới, đặc biệt là Mỹ (FED) và Anh (BOE). Bước sang năm 2023, chúng tôi kỳ vọng rằng trong khi áp lực lạm phát sẽ vẫn còn trong những một vài tháng đầu năm, nếu hành động của các ngân hàng trung ương có tác động như dự kiến và lạm phát được kiểm soát, chúng tôi dự kiến chính sách tiền tệ có thể được nới lỏng trong nửa cuối năm và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế sẽ lại trở thành ưu tiên của các nhà hoạch định chính sách;



The Economist

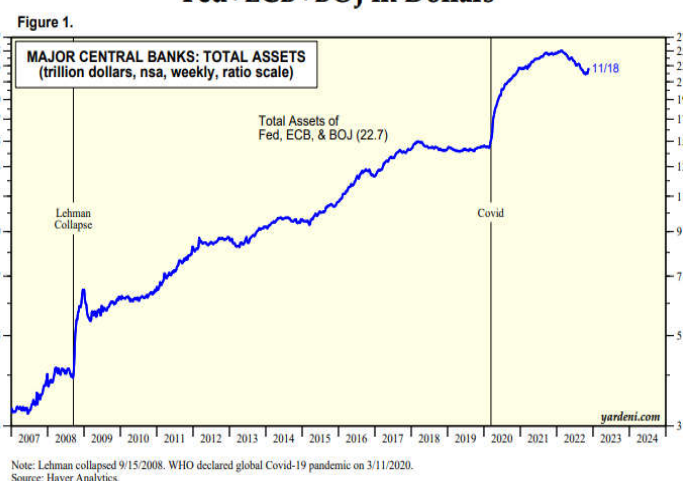
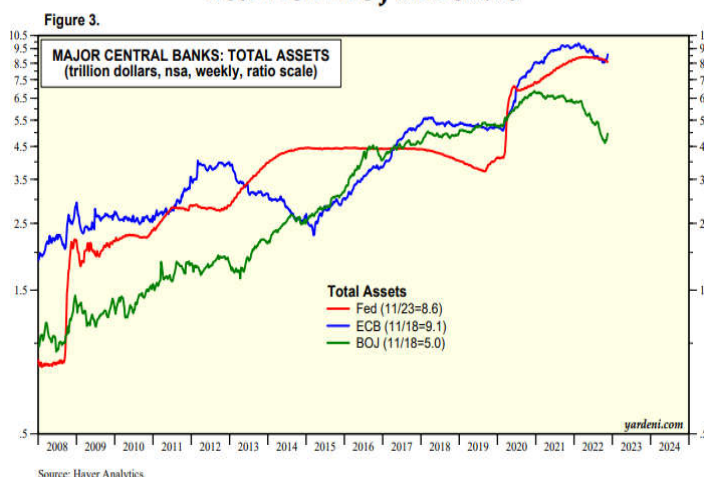


- (2) FED, cùng với BOE và ECB đang ngừng tái đầu tư tài sản đáo hạn và bắt đầu thu hẹp giá trị tài sản trên bảng cân đối kế toán của họ (còn được gọi là chương trình Thắt chặt Định Lượng). FED dự kiến sẽ thu hẹp khoảng 400 tỷ USD trong bảng cân đối kế toán của mình vào cuối năm 2022. ECB và BOE cũng có kế hoạch giống FED. Morgan

Stanley ước tính rằng bằng cân đối kế toán của các ngân hàng trung ương bị ảnh hưởng nặng nề nhất sẽ giảm khoảng 4 nghìn tỷ USD vào cuối năm tới. Theo bài nghiên cứu mới “Thắt chặt định lượng bằng nhau bao nhiêu lần tăng lãi suất?” từ Trung tâm chính sách của Ngân hàng Dự trữ Liên bang Atlanta đề xuất rằng nếu FED giảm bằng cân đối của mình đi 2,2 triệu USD trong ba năm tương đương với mức tăng lãi suất 29 điểm cơ bản trong thời kỳ bình thường, nhưng sẽ tương đương mức tăng lãi suất 74 điểm cơ bản trong các thời kỳ khủng hoảng. Những sự kiện trên sẽ làm cho việc hạ lãi suất trong thời gian tới khó xảy ra hơn và ảnh hưởng tiêu cực đến tăng trưởng kinh tế.

Fed+ECB+BOJ in Dollars

Fed+ECB+BOJ in Dollars



- (3) Rủi ro suy thoái gia tăng, đặc biệt là ở Mỹ và EU, đặc biệt là ở các đối tác thương mại lớn của Việt Nam như Mỹ, EU và Trung Quốc, và có thể làm chậm các hoạt động sản xuất và thương mại vốn vẫn là động lực tăng trưởng chính của nền kinh tế Việt Nam.

Exhibit 1: Slow Growth in 2023, But Above-Consensus on the US

Real GDP Growth Percent Change yoy	2022		Annual Average 2023		2024		Q4/Q4 2023	Next 4 Quarters 2022Q4-2023Q3		Potential
	GS	Consensus	GS	Consensus	GS	Consensus	GS	GS	GS	GS
US	1.9	1.8	1.0	0.4	1.6	1.4	1.1	0.9		1.8
Euro Area	3.3	3.1	-0.1	-0.1	1.4	1.5	0.0	-0.5		1.1
Germany	1.8	1.6	-0.6	-0.7	1.4	1.3	-0.3	-0.9		1.3
France	2.5	2.5	0.1	0.4	1.3	1.3	0.3	-0.1		1.1
Italy	3.8	3.5	-0.1	-0.1	1.3	1.2	-0.1	-0.7		0.8
Spain	4.6	4.5	0.6	1.0	2.1	2.0	0.6	0.2		1.3
Japan	1.5	1.6	1.3	1.4	1.4	1.1	1.1	1.5		0.8
UK	4.4	4.2	-1.2	-0.5	0.9	1.1	-0.8	-1.6		1.4
Canada	3.2	3.3	0.9	0.6	1.4	1.7	0.8	0.7		1.6
China	3.0	3.3	4.5	4.8	5.3	4.9	5.5	4.2		4.2
India	6.9	7.1	5.9	5.8	6.5	6.6	7.5	7.2		6.0
Brazil	2.9	2.7	1.2	0.8	2.2	1.9	1.6	1.0		1.9
Russia	-3.3	-4.0	-1.3	-3.2	1.8	1.5	0.9	0.9		1.2
World	2.9	2.9	1.8	1.8	2.8	2.6	2.4	1.8		2.6

Note: All forecasts calculated on calendar year basis. 2022-2024 are GS forecasts. Potential growth is the median of GS estimates for 2023-25 for the US, Japan and Canada, our long-run estimate for the European economies and 2023 for EM economies. IMF forecasts used for India 2023 and 2024 consensus when quarters not available in Bloomberg. The global growth aggregates use market FX country weights.

Source: Bloomberg, Goldman Sachs Global Investment Research

- (4) Khủng hoảng năng lượng toàn cầu vẫn đang gây khó khăn lớn cho nhiều quốc gia như EU phải đối mặt với tình trạng thiếu hụt nguồn cung năng lượng trong mùa đông này và kế hoạch cắt giảm sản lượng dầu của OPEC+ có thể tiếp tục gia tăng áp lực lên giá dầu. Giá dầu tăng cao một lần nữa có thể gây áp lực tăng lên lạm phát gây ra bởi ảnh hưởng trực tiếp từ giá xăng dầu tăng cao trong nước của Việt Nam và gia tăng áp lực lên chi phí vận tải và gián tiếp làm tăng áp lực lên giá các nguyên vật liệu sản xuất; và

- (5) Con đường mở cửa nền kinh tế của Trung Quốc khá gập ghềnh. Trung Quốc không thể hiện rõ quan điểm đối với việc chấm dứt chiến lược zero-COVID, tuy nhiên, các cuộc biểu tình phản đối gần đây đối với các biện pháp giãn cách xã hội hà khắc dường như đã làm lung lay lập trường của chính phủ về vấn đề này, và có dấu hiệu cho thấy sự thay đổi trong chính sách có thể được áp dụng sớm nhất là vào Q1/2023. Chúng tôi cũng dự kiến các hoạt động kinh tế vẫn chậm trong nửa đầu năm 2023, nhưng kỳ vọng phục hồi mạnh trong nửa cuối năm 2023. Chúng tôi cũng đang theo dõi sát sao khu vực bất động sản Trung Quốc và cơ hội hồi phục của khu vực này vì đây là khu vực then chốt trong nền kinh tế Trung Quốc.

Tuy nhiên, mặc dù lo ngại những sự kiện đó có thể làm giảm triển vọng tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong những quý sắp tới của năm 2022, chúng tôi vẫn duy trì kỳ vọng rằng tốc độ tăng trưởng GDP tiếp tục duy trì tăng trưởng tốt trong cả năm 2022 với sự hỗ trợ:

- (1) tất cả các hoạt động sản xuất công nghiệp tiếp tục ghi nhận tăng trưởng dương mặc dù đã tăng chậm lại (với IIP tăng chậm lại trong T10/22 và T11/22 nhưng tổng thể 11T2022 vẫn tăng 8,6%). Chúng tôi vẫn đang theo dõi sát các hoạt động sản xuất công nghiệp trong những tháng tới để xem liệu sự suy giảm gần đây (xuất khẩu giảm trong T11/22 so với cùng kỳ năm ngoái, PMI rơi xuống vùng thu hẹp) là sự suy giảm tạm thời hay là khởi đầu của một xu hướng giảm dài hạn hơn; và
- (2) sự phục hồi mạnh mẽ của các ngành dịch vụ sau khi được phép mở cửa lại các loại hình kinh doanh dịch vụ đến từ (1) cải thiện nhu cầu tiêu dùng nội địa sau khi dịch COVID-19 kiểm soát (tổng doanh thu bán lẻ hàng hóa và dịch vụ T11/22 tăng 17,5% n/n và 11T22 tăng 20,2% n/n), (2) mở cửa các hoạt động du lịch quốc tế (doanh thu bán lẻ dịch vụ du lịch T11/22 tăng 3x n/n và 11T22 tăng 3x n/n) và (3) và các hoạt động giao thông vận tải trở lại vận hành bình thường giúp thúc đẩy hoạt động thương mại, đặc biệt là xuất khẩu từ khu vực FDI.

Bên cạnh đó, NHNN đã tăng lãi suất điều hành hai lần vào các 23/9/2022 và 25/10/2022. Với các đợt tăng lãi suất mạnh mẽ gần đây của NHNN (tổng cộng 200 điểm phần trăm), chúng tôi tiếp tục lạc quan về việc kiểm soát lạm phát ở Việt Nam và duy trì kỳ vọng CPI của Việt Nam năm 2022 sẽ tăng trong khoảng 3,2% - 4%, nằm trong mục tiêu của Chính phủ là 4%.

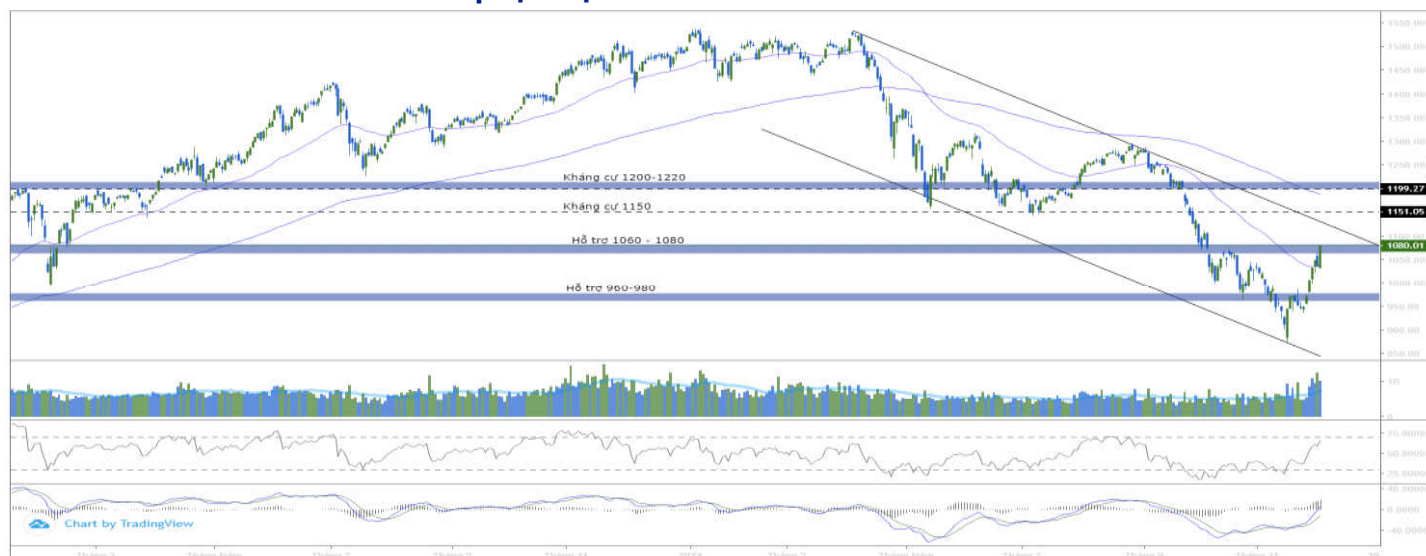
Ngoài ra, gói hỗ trợ tài khóa, tiền tệ ước tính khoảng 347 nghìn tỷ đồng (291 nghìn tỷ đồng cho gói hỗ trợ tài khóa và 56 nghìn tỷ đồng cho gói hỗ trợ tiền tệ), để hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội sau dịch COVID-19 mới giải ngân khoảng 16% tổng gói, tức là còn gần 290 nghìn tỷ đồng cần giải ngân trong tháng cuối năm 2022 và trong năm 2023. Ngoài ra, cùng với vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước cần giải ngân trong cuối năm 2022 và trong năm 2023 sẽ thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam trong năm 2022 và 2023.

Chúng tôi giữ kỳ vọng rằng GDP của Việt Nam sẽ tiếp tục ghi nhận mức tăng trưởng mạnh mẽ, và sẽ tăng trong khoảng 5,4% - 7,6% n/n trong Q4/2022 và 7,8% - 8,4% n/n trong năm 2022 như trong Báo cáo cập nhật vĩ mô Q3/2022 gần đây nhất của chúng tôi.

Trịnh Viết Hoàng Minh
minhtvh@acbs.com.vn

Điểm Nhấn Kỹ Thuật

VN-Index: thanh khoản tăng trưởng vượt trội, tạo nền tảng đưa vn-index hồi phục mạnh

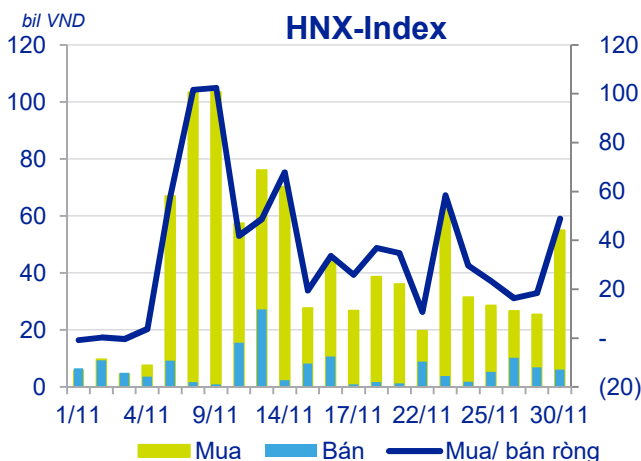
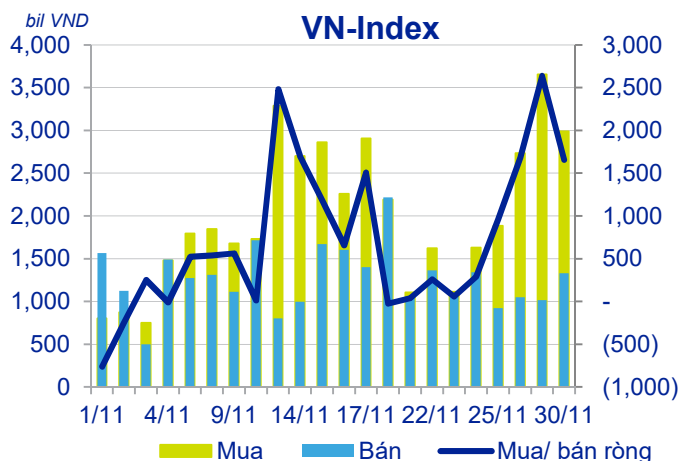


- Trong tháng 11, VN-INDEX đã có nhịp đảo chiều ấn tượng khi VN-INDEX tạo đáy lớn tại 880 điểm sau đó quay đầu tăng vượt trội với mức tăng hơn 20% từ 880 lên hơn 1080 chỉ trong 12 phiên giao dịch. Qua đó, trong đồ thị Tuần, VN-INDEX tạo nên tổ hợp nền đảo chiều trong đó có nến pin bar đuôi dài kiểm nghiệm lại vùng giá thấp và nến nhấn chìm tăng Bullish Engulfing cho thấy sự áp đảo của bên mua.
- Thanh khoản của thị trường bật tăng mạnh với nhiều phiên liên tục từ cuối tháng 11 vượt so với trung bình khối lượng 20 ngày. Theo đó, mỗi phiên giao dịch đều giao dịch từ 800 đến 1.000 triệu cổ phiếu/1 phiên, vượt hơn ít nhất 20% so với trung bình khối lượng 20 ngày tại mức 730 triệu cổ phiếu/1 phiên. Với khối lượng giao dịch là nền tảng cho động lực của thị trường chứng khoán, sự vượt trội của thanh khoản với đóng góp lớn của khối ngoại thúc đẩy cho VN-INDEX tăng điểm tích cực trong tháng cuối năm 2022.
- Nhịp hồi phục kỹ thuật của VN-INDEX được kích hoạt bởi hợp lưu của nhiều yếu tố kỹ thuật với các dấu hiệu về động lượng tăng điểm được duy trì. Tuy vậy, trong bối cảnh xu hướng giảm điểm dài hạn vẫn chi phối thị trường chung, nhịp hồi phục kỹ thuật vẫn tồn tại rủi ro khi áp lực bán quay trở lại tại các ngưỡng kháng cự mạnh sắp tới. Ngưỡng 1150 được xem là mục tiêu tiềm năng cho đợt hồi phục kỹ thuật này khi VN-INDEX có xu hướng hồi quy về trung bình động EMA 200. Ngoài ra, RSI (14) đang hướng đến ngưỡng Quá mua trong nhịp hồi phục kỹ thuật ngắn hạn, cảnh báo cho khả năng áp lực chốt lời tăng dần tại kháng cự mạnh.
- Như vậy, VN-INDEX mở đầu tháng xu hướng tăng ngắn hạn vẫn giữ vững, tâm lý thị trường được cải thiện thông qua thanh khoản bật tăng mạnh đặc biệt trong tháng vừa qua. VN-INDEX do đó được kỳ vọng tiếp tục nối dài đà tăng vượt vùng 1060-1080 điểm nhạy cảm để tiến đến kháng cự mạnh tiếp theo, là hợp lưu của kháng cự giá và trung bình động EMA 200 tại mức 1150-1200 điểm. Vùng dao động trong tuần của VN-INDEX do đó được kỳ vọng trong ngưỡng: 1020 đến 1200 điểm
- Chỉ báo kỹ thuật của VN-INDEX:
- RSI (14) tăng mạnh và hướng đến ngưỡng Quá mua.
- MACD (12,26,9): cho tín hiệu tăng mạnh, vượt trên trung bình 0 cải thiện rủi ro trong ngắn hạn.

Lương Duy Phước
phuocld@acbs.com.vn

TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Giao Dịch Khối Ngoại Tháng 11



Ngành	Số lượng mã ck	Vốn hoá (nghìn tỷ đồng)	Tỷ trọng	Tăng/ giảm 1 tháng	Tăng/ giảm từ đầu năm	ROE	P/B	P/E
Ngân Hàng	17	1420.0	33.9%	8.9%	-16.0%	21.2%	1.8	9.7
Bất động sản	50	844.2	20.3%	12.3%	-25.2%	11.7%	2.2	92.9
Thực phẩm, đồ uống & thuốc lá	32	527.4	12.7%	6.6%	-5.7%	27.2%	4.7	18.7
Tiện ích	28	321.2	7.7%	0.6%	5.3%	21.8%	2.9	14.8
Vật Liệu	64	283.5	6.8%	-0.8%	-42.9%	22.5%	1.2	9.7
Công Cụ Sản Xuất	76	158.0	3.8%	-3.1%	-36.9%	15.3%	1.4	17.1
Vận Chuyển	28	152.2	3.6%	-2.8%	-20.2%	11.6%	2.6	404.0
Tài Chính Đa Dạng	17	94.9	2.3%	9.7%	-57.8%	13.3%	1.3	20.5
Phần mềm và Dịch vụ	3	88.6	2.1%	-0.1%	0.1%	27.3%	4.0	16.2
Bán lẻ	9	80.6	1.9%	-15.2%	-26.3%	25.3%	2.9	12.7
Năng Lượng	9	56.2	1.4%	3.8%	-37.5%	4.7%	1.4	33.9
Bảo Hiểm	5	46.9	1.1%	-1.4%	-9.6%	9.2%	1.6	18.3
May mặc & Tiêu dùng	17	44.5	1.1%	5.4%	-1.0%	23.1%	2.7	13.0
Dược phẩm, CN sinh học & K.học đời sống	10	27.6	0.7%	0.1%	-15.1%	18.5%	2.3	13.7
Ô tô & Linh kiện	6	7.5	0.2%	-5.3%	-6.2%	15.5%	1.7	12.2
Phần cứng & thiết bị	1	7.2	0.2%	-28.6%	-35.2%	46.1%	3.2	8.3
Dịch vụ khách hàng	8	5.7	0.1%	-7.6%	-20.7%	6.1%	3.2	73.9
Dịch vụ thương mại	6	5.4	0.1%	-7.0%	0.9%	21.5%	1.6	8.1
Thiết bị & D.vụ chăm sóc sức khỏe	3	2.4	0.1%	15.3%	-32.1%	14.0%	1.8	15.0
Khác	9	1.7	0.0%	-3.2%	-42.7%	5.7%	0.5	9.0
D.vụ Viễn thông	1	1.6	0.0%	-5.0%	-70.1%	19.7%	0.8	4.5
Đồ gia dụng	1	1.3	0.0%	-5.1%	-12.0%	30.9%	1.7	6.1
Truyền thông	2	0.9	0.0%	-14.9%	-51.1%	20.8%	1.5	9.2
VN-Index	402	4179.4	100%	2.0%	-30.0%	15.4%	1.7	10.9

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

41, Mạc Đĩnh Chi Q.1, TPHCM

Tel: (+84 28) 3823 4159

Fax: (+84 28) 3823 5060

Chi nhánh Hà Nội

10, Phan Chu Trinh Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: (+84 24) 3942 9395

Fax: (+84 24) 3942 9407

PHÒNG PHÂN TÍCH

Phó phòng Phân tích

Nguyễn Bình Thanh Giao

(+84 28) 3823 4159 (ext: 250)

giaonbt@acbs.com.vn

CVPT – Hàng tiêu dùng, Công nghệ

Lương Thị Kim Chi

(+84 28) 3823 4159 (ext: 327)

chiltk@acbs.com.vn

CVPT – Bất động sản

Phạm Thái Thanh Trúc

(+84 28) 3823 4159 (ext: 303)

trucptt@acbs.com.vn

CVPT – Tài chính ngân hàng

Cao Việt Hùng

(+84 28) 3823 4159 (ext: 326)

hungcv@acbs.com.vn

CVPT – Hàng tiêu dùng, Truyền thông

Trần Nhật Trung

(+84 28) 3823 4159 (ext: 351)

trungtn@acbs.com.vn

CVPT- Dầu khí

Phan Việt Hưng

(+84 28) 3823 4159 (ext: 354)

hungpv@acbs.com.vn

NVPT – Công nghiệp

Trần Trí An Phúc

(+84 28) 3823 4159 (ext: 325)

phuctta@acbs.com.vn

NVPT – Vật liệu xây dựng

Huỳnh Anh Huy

(+84 28) 3823 4159 (ext: 325)

huyha@acbs.com.vn

NVPT – Phái sinh, Vĩ mô

Trịnh Viết Hoàng Minh

(+84 28) 3823 4159 (ext: 352)

minhtvh@acbs.com.vn

NVPT – PTKT

Lương Duy Phước

(+84 28) 3823 4159 (ext: 354)

phuocld@acbs.com.vn

KHỐI KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Giám đốc Khối Khách hàng Định chế

Tyler Cheung

(+84 28) 38 234 876

tyler@acbs.com.vn

Trưởng bộ phận -

GDKHĐC

Chu Thị Kim Hương

(+84 28) 3824 6679

huonggtk@acbs.com.vn

Chuyên viên GDKHĐC

Trần Thị Thanh

(+84 28) 3824 7677

thanhtht@acbs.com.vn

Chuyên viên GDKHĐC

Chu Thị Minh Phương

(+84 28) 3823 4159 (ext: 357)

phuongctm@acbs.com.vn

NV Hỗ trợ khách hàng

Lê Nguyễn Tiến Thành

(+84 28) 3823 4798

thanhln@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC

Lý Ngọc Dung

(+84 28) 3823 4159 (ext: 313)

dungln.hso@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC

Nguyễn Phương Nhi

(+84 28) 3823 4159

(ext: 315)

nhinp@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Nguyên Tắc Khuyến Nghị

MUA: nếu giá mục tiêu cao hơn 15% hoặc hơn (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

GIỮ: nếu giá mục tiêu trong khoảng -15% và 15% (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

BÁN: nếu tổng tỷ suất sinh lợi 12 tháng (bao gồm cổ tức) thấp hơn -15%.

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đó.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào. ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó. Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này.

Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này. Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2022). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích, Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.

